

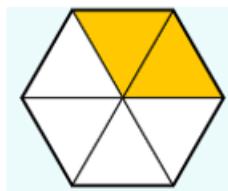
Họ và tên: .....

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 3**

Lớp: .....

**Môn: Toán – Lớp 4****Bộ sách: Kết nối tri thức**

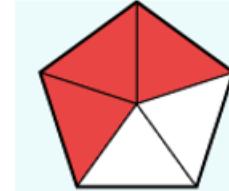
Thời gian làm bài: 40 phút

**I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)****Câu 1.** Đã tô màu  $\frac{4}{7}$  hình nào dưới đây?

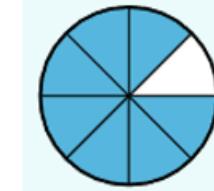
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- A.** Hình 1  
**B.** Hình 2  
**C.** Hình 3  
**D.** Hình 4

**Câu 2.** Có hai xe chở  $\frac{7}{4}$  tấn hoa quả đến các siêu thị. Xe thứ nhất chở nhiều hơn xe thứ hai  $\frac{3}{8}$  tấn.

Vậy khối lượng hoa quả xe thứ hai chở là:

- A.**  $\frac{11}{16}$  tấn      **B.**  $\frac{17}{16}$  tấn      **C.**  $\frac{11}{8}$  tấn      **D.**  $\frac{5}{8}$  tấn

**Câu 3.** Điền số còn thiếu vào chỗ chấm:  $\frac{3}{7} + .? = \frac{9}{8}$ 

- A.**  $\frac{24}{56}$       **B.**  $\frac{63}{56}$       **C.**  $\frac{39}{56}$       **D.**  $\frac{87}{56}$

**Câu 4.** Mỗi bao xi măng cân nặng 50 kg. Hỏi cần bao nhiêu bao xi măng như thế để có 4 tấn xi măng?

- A.** 20 bao      **B.** 60 bao      **C.** 70 bao      **D.** 80 bao

**Câu 5.** Một cửa hàng nhập về 8 tạ gạo. Hôm qua cửa hàng bán được  $\frac{2}{5}$  số gạo nhập về. Hôm naybán được  $\frac{3}{10}$  số gạo nhập về. Vậy trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được số ki-lô-gam gạo là:

- A.** 240 kg      **B.** 280 kg      **C.** 160 kg      **D.** 180 kg

**Câu 6.** Giá trị của biểu thức  $136 \times 11 - 11 \times 36$  là:

A. 0

B. 11000

C. 110

D. 1100

**II. TỰ LUẬN****Câu 1.** Đặt tính rồi tính.

a)  $34\ 120 \times 56$   
.....  
.....  
.....

b)  $29\ 655 : 45$   
.....  
.....  
.....

**Câu 2.** Tìm ?

a)  $? - \frac{5}{14} = \frac{3}{7}$   
.....  
.....  
.....

b)  $\frac{2}{11} \times ? = \frac{4}{5}$   
.....  
.....  
.....

**Câu 3. a)** Em hãy sắp xếp các phân số  $\frac{5}{2}; \frac{21}{18}; \frac{7}{7}; \frac{12}{17}; \frac{132}{143}$  theo thứ tự từ bé đến lớn.  
.....  
.....**b)** Em hãy sắp xếp các phân số sau theo thứ tự từ lớn đến bé:  $\frac{1}{2}; \frac{9}{14}; \frac{1}{7}; \frac{5}{14}$   
.....  
.....**Câu 4.** Trung bình cộng số tuổi của bố và mẹ là 39 tuổi. Trung bình cộng số tuổi của bố, mẹ và Lan là 30 tuổi. Tính số tuổi của Lan.  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....**Câu 5.** Tính bằng cách thuận tiện.

a)  $\frac{8}{5} + \frac{3}{6} + 2 + \frac{4}{5} + \frac{3}{2} + \frac{3}{5}$

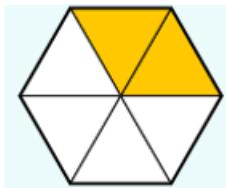
b)  $(1 - \frac{1}{2}) \times (1 - \frac{1}{3}) \times (1 - \frac{1}{4}) \times (1 - \frac{1}{5})$



## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

**I. TRẮC NGHIỆM** (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

**Câu 1.** Đã tô màu  $\frac{4}{7}$  hình nào dưới đây?



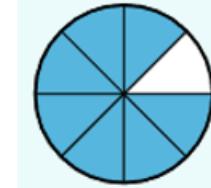
Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- A. Hình 1
- B. Hình 2
- C. Hình 3
- D. Hình 4

**Phương pháp**

Phân số chỉ số phần được tô màu có tử số là số phần được tô màu, mẫu số là số phần bằng nhau.

**Lời giải**

Hình ảnh biểu thị phân số  $\frac{4}{7}$  là Hình 2.

**Đáp án: B**

**Câu 2.** Có hai xe chở  $\frac{7}{4}$  tấn hoa quả đến các siêu thị. Xe thứ nhất chở nhiều hơn xe thứ hai  $\frac{3}{8}$  tấn.

Vậy khối lượng hoa quả xe thứ hai chở là:

- A.  $\frac{11}{16}$  tấn
- B.  $\frac{17}{16}$  tấn
- C.  $\frac{11}{8}$  tấn
- D.  $\frac{5}{8}$  tấn

**Phương pháp**

Số bé = (tổng – hiệu) : 2

**Lời giải**

Khối lượng hoa quả xe thứ hai chở là:  $\left(\frac{7}{4} - \frac{3}{8}\right) : 2 = \frac{11}{16}$  (tấn)

**Đáp án: A**

**Câu 3.** Điền số còn thiếu vào chỗ chấm:  $\frac{3}{7} + .? = \frac{9}{8}$

- A.  $\frac{24}{56}$
- B.  $\frac{63}{56}$
- C.  $\frac{39}{56}$
- D.  $\frac{87}{56}$

**Phương pháp:**

Số hạng = Tổng - Số hạng

**Lời giải:**

$$\frac{3}{7} + \dots = \frac{9}{8}$$

$$\dots = \frac{9}{8} - \frac{3}{7} = \frac{39}{56}$$

**Đáp án: C**

**Câu 4.** Mỗi bao xi măng cân nặng 50 kg. Hỏi cần bao nhiêu bao xi măng như thế để có 4 tấn xi măng?

- A. 20 bao                  B. 60 bao                  C. 70 bao                  D. 80 bao

**Phương pháp**

Đổi 4 tấn ra đơn vị kg

Số bao xi măng để có 4 tấn xi măng = Tổng khối lượng xi măng : Khối lượng 1 bao xi măng

**Lời giải**

Đổi 4 tấn = 4 000 kg

Cần số bao xi măng như thế để có 4 tấn xi măng là:

$$4\ 000 : 50 = 80 \text{ bao}$$

**Đáp án: D**

**Câu 5.** Một cửa hàng nhập về 8 tạ gạo. Hôm qua cửa hàng bán được  $\frac{2}{5}$  số gạo nhập về. Hôm nay

bán được  $\frac{3}{10}$  số gạo nhập về. Vậy trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được số ki-lô-gam gạo là:

- A. 240 kg                  B. 280 kg                  C. 160 kg                  D. 180 kg

**Phương pháp**

- Đổi: 8 tạ = 800 kg

- Tìm số kg gạo hôm qua bán được = số kg gạo nhập về  $\times \frac{2}{5}$

- Tìm số kg gạo hôm nay bán được = số kg gạo nhập về  $\times \frac{3}{10}$

- Tìm số kg gạo trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được

**Lời giải**

Đổi: 8 tạ = 800 kg

Số kg gạo hôm qua bán được là:  $800 \times \frac{2}{5} = 320 \text{ (kg)}$

Số kg gạo hôm nay bán được là:  $800 \times \frac{3}{10} = 240 \text{ (kg)}$

Trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được số ki-lô-gam gạo là:

$$(320 + 240) : 2 = 280 \text{ (kg)}$$

### Đáp án: B

**Câu 6.** Giá trị của biểu thức  $136 \times 11 - 11 \times 36$  là:

- A. 0                      B. 11 000                      C. 110                      D. 1 100

### Phương pháp:

- Áp dụng công thức:  $a \times b - a \times c = a \times (b - c)$

### Lời giải

$$11 \times (136 - 36) = 11 \times 100 = 1 100$$

### Đáp án: D

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1.** Đặt tính rồi tính.

- a)  $4\ 127 \times 56$                       b)  $29\ 655 : 45$

### Phương pháp

- Đặt tính
- Với phép nhân: Thực hiện lần lượt từ phải sang trái
- Với phép chia: Chia lần lượt từ trái sang phải

### Lời giải

a)

$$\begin{array}{r} 4127 \\ \times \quad 56 \\ \hline 24762 \\ 20635 \\ \hline 231112 \end{array}$$

b)

$$\begin{array}{r} 29655 \\ \hline 265 \quad \left| \begin{array}{r} 45 \\ 659 \\ \hline 405 \\ 0 \end{array} \right. \end{array}$$

**Câu 2.** Tìm ?

a)  $? - \frac{5}{14} = \frac{3}{7}$                       b)  $\frac{2}{11} \times ? = \frac{4}{5}$

Dựa vào cách tìm thành phần chưa biết của phép tính

### Lời giải

a)  $? - \frac{5}{14} = \frac{3}{7}$

$$? = \frac{3}{7} + \frac{5}{14}$$

$$? = \frac{11}{14}$$

b)  $\frac{2}{11} \times ? = \frac{4}{5}$

$$? = \frac{4}{5} : \frac{2}{11}$$

$$? = \frac{4}{5} \times \frac{11}{2}$$

$$? = \frac{22}{5}$$

### Phương pháp

#### Lời giải

**Câu 3. a)** Em hãy sắp xếp các phân số  $\frac{5}{2}; \frac{21}{18}; \frac{7}{7}; \frac{12}{17}; \frac{132}{143}$  theo thứ tự từ bé đến lớn.

**b)** Em hãy sắp xếp các phân số sau theo thứ tự từ lớn đến bé:  $\frac{1}{2}; \frac{9}{14}; \frac{1}{7}; \frac{5}{14}$

### Phương pháp

#### So sánh các phân số

a) Sắp xếp các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn

b) Sắp xếp các phân số theo thứ tự từ lớn đến bé

#### Lời giải

a)

Ta có:

+ ) Các phân số bé hơn 1:  $\frac{132}{143}; \frac{12}{17}$

Ta so sánh  $\frac{132}{143}$  và  $\frac{12}{17}$

$\frac{132}{143} = \frac{12}{13}; \frac{12}{17}$  là 2 phân số có tử số giống nhau (đều là 12); có mẫu số ( $13 < 17$ ) nên  $\frac{12}{13} < \frac{12}{17}$  hay

$$\frac{12}{17} < \frac{132}{143}$$

$$+ ) \frac{7}{7} = 1$$

+ ) Các phân số lớn hơn 1:  $\frac{5}{2}; \frac{21}{18}$

$\frac{5}{2}; \frac{27}{18} = \frac{3}{2}$  là 2 phân số có mẫu số giống nhau (đều là 2); có tử số ( $5 > 3$ ) nên  $\frac{27}{18} < \frac{5}{2}$

Vậy sắp xếp các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn là:  $\frac{12}{17}; \frac{132}{143}; \frac{7}{7}; \frac{21}{18}; \frac{5}{2}$

**Đáp án:**  $\frac{12}{17}; \frac{132}{143}; \frac{7}{7}; \frac{21}{18}; \frac{5}{2}$

b)

$$\text{Ta có: } \frac{1}{2} = \frac{7}{14}; \frac{1}{7} = \frac{2}{14}$$

Sắp xếp các phân số theo thứ tự từ lớn đến bé là:  $\frac{9}{14}; \frac{1}{2}; \frac{5}{14}; \frac{1}{7}$

**Đáp án:**  $\frac{9}{14}; \frac{1}{2}; \frac{5}{14}; \frac{1}{7}$

**Câu 4.** Trung bình cộng số tuổi của bố và mẹ là 39 tuổi. Trung bình cộng số tuổi của bố, mẹ và Lan là 30 tuổi. Tính số tuổi của Lan.

### Phương pháp

- Tính tổng số tuổi của bố và mẹ = Trung bình cộng số tuổi của bố và mẹ x 2
- Tính tổng số tuổi của bố, mẹ và Lan = Trung bình cộng số tuổi của bố, mẹ và Lan x 3
- Tính số tuổi của Lan = Tổng số tuổi của bố, mẹ và Lan - Tổng số tuổi của bố và mẹ

### Lời giải

Tổng số tuổi của bố và mẹ là:

$$39 \times 2 = 78 \text{ (tuổi)}$$

Tổng số tuổi của bố, mẹ và Lan là:

$$30 \times 3 = 90 \text{ (tuổi)}$$

Số tuổi của Lan là:

$$90 - 78 = 12 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 12 tuổi

**Câu 5.** Tính bằng cách thuận tiện.

a)  $\frac{8}{5} + \frac{3}{6} + 2 + \frac{4}{5} + \frac{3}{2} + \frac{3}{5}$

b)  $(1 - \frac{1}{2}) \times (1 - \frac{1}{3}) \times (1 - \frac{1}{4}) \times (1 - \frac{1}{5})$

### Phương pháp

- Áp dụng tính chất giao hoán, kết hợp của phép cộng
- Tính bằng cách thuận tiện với phép nhân phân số

### Lời giải

a)

$$\begin{aligned}& \frac{8}{5} + \frac{3}{6} + 2 + \frac{4}{5} + \frac{3}{2} + \frac{3}{5} \\& = \left( \frac{8}{5} + \frac{4}{5} + \frac{3}{5} \right) + \left( \frac{1}{2} + \frac{3}{2} \right) + 2 \\& = \frac{15}{5} + \frac{4}{2} + 2 \\& = 3 + 2 + 2 \\& = 7\end{aligned}$$

b)

$$\begin{aligned}& \left(1 - \frac{1}{2}\right) \times \left(1 - \frac{1}{3}\right) \times \left(1 - \frac{1}{4}\right) \times \left(1 - \frac{1}{5}\right) \\& = \frac{1}{2} \times \frac{2}{3} \times \frac{3}{4} \times \frac{4}{5} \\& = \frac{1}{5}\end{aligned}$$